

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2017

BIÊN BẢN KỶ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN

Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN

Trụ sở chính : Lô 46, Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 3715 9909 Fax: (84-8) 5437 1074

Giấy ĐKKD số: 0302615063 ngày 14 tháng 5 năm 2002, do Sở Kế Hoạch Đầu Tư Tp. Hồ Chí Minh cấp, đăng ký thay đổi gần nhất lần thứ 14 ngày 17 tháng 06 năm 2015.

Thời gian : 8 giờ 30, ngày 22 tháng 04 năm 2017

Địa điểm : Trung Tâm Hội Nghị Tiệc Cưới Riverside Palace, địa chỉ: 360D Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

Chủ tọa đại hội: Ông Đặng Thành Tâm – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Thư ký đại hội: Ông Lê Nguyễn Hoàng Anh

NỘI DUNG KỶ HỌP:

Phần 1. Thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

1. Người báo cáo : Ông **Phan Văn Giác** – Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông
2. Tổng số cổ phần Công ty phát hành là 74.001.914 cổ phần;
3. Số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành là 74.001.604 cổ phiếu do 1614 cổ đông sở hữu;
4. Tổng số cổ đông mời tham dự 1614 cổ đông, đại diện cho 74.001.604 tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.
5. Tại thời điểm thông qua biên bản kiểm tra tư cách đại biểu, tổng số cổ đông trực tiếp và được ủy quyền tham dự đại hội: 35 cổ đông. Tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự đại hội: 70,291,337 cổ phần, chiếm 94.99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
6. Theo quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty hiện hành, Đại hội Cổ đông thường niên năm tài chính 2016 của Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn Thông Sài Gòn có đủ điều kiện để tiếp tục tiến hành.

Phần 2. Đại Hội thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế Đại Hội tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2016

Ông Kiều Kinh Luân đọc Chương trình Đại Hội, Quy chế Đại Hội bao gồm việc đề cử Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu.

Ban Thư Ký bao gồm:

1. Ông Lê Nguyễn Hoàng Anh - Trưởng Ban
2. Bà Cao Nữ Ngọc Dung - Thành viên
3. Bà Lê Nhật Phương Linh - Thành viên

Ban Kiểm Phiếu bao gồm:

1. Ông Phan Văn Giác - Trưởng Ban
2. Bà Đặng Thị Linh Nhâm - Thành viên
3. Bà Nguyễn Hoàng Phương Quyên - Thành viên
4. Bà Trần Thị Thanh Lài - Thành viên

Phần 3. Giới thiệu Đoàn Chủ Tọa, Chủ Tọa kỳ họp

Ông Đặng Thành Tâm – Chủ tịch HĐQT, người vừa được Đại Hội biểu quyết thông qua đảm trách vai trò Chủ Tọa giới thiệu Đoàn Chủ Tọa làm việc tại Đại Hội bao gồm:

1. Ông Đặng Thành Tâm - Chủ tịch HĐQT – Chủ Tọa
2. Bà Nguyễn Cẩm Phương - Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc
3. Ông Vũ Ngọc Ánh - Phó TGD kiêm Giám đốc chi nhánh Bắc Ninh

Đại hội đã thông qua Chương trình Đại Hội, Quy Chế Đại Hội, Chủ tọa Đoàn với tỷ lệ như sau:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý là 35 phiếu - đại diện cho 70,291,337 cổ phần - chiếm 94.99% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 phiếu
- Số phiếu biểu quyết không ý kiến là 0 phiếu

Phần 4. Diễn biến của Đại hội.

Chủ tọa điều khiển việc báo cáo tại Đại Hội:

1. Báo cáo Đại hội về công tác quản lý, điều hành hoạt động năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị.

Người báo cáo: Ông Đặng Thành Tâm – Chủ tịch HĐQT

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

Người báo cáo: Ông Lê Nguyễn Hoàng Anh – Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính Công ty.

3. Trình bày phương hướng hoạt động năm 2017

Người báo cáo: Bà Nguyễn Cẩm Phương - Tổng Giám đốc Công ty

4. Báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát

Người báo cáo: Bà Lê Thị Kim Nhung – Đại diện Ban kiểm soát Công ty

5. Tờ trình thông qua các vấn đề tại Đại hội

- Ông Phan Văn Giác trình Đại Hội các Tờ trình.

Phần 5. Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung đã được trình bày tại Đại hội:

Tại thời điểm tiến hành biểu quyết, số cổ đông tham gia biểu quyết là 41 cổ đông đại diện cho 70,291,397 cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 41 phiếu biểu quyết đại diện cho 70,291,397 cổ phần chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 37 phiếu biểu quyết đại diện cho 70,291,308 cổ phần chiếm 99.99% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 37 phiếu biểu quyết đại diện cho 70,291,308 cổ phần chiếm 99.99% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết đại diện cho 0 cổ phần chiếm 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

1. Báo cáo Đại hội về công tác quản lý, điều hành hoạt động năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định chính sách khuyến khích Ban lãnh đạo, cán bộ nhân viên và các công ty thành viên để động viên và đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016; Báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát; Trình bày phương hướng hoạt động năm 2017.

Nội dung chi tiết theo các Báo cáo đính kèm

61
ÔNG
CỔ PH
NGHỆ
SAIG
- T. P

Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	740
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	918
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	180

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ như sau:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý là 37 phiếu - đại diện cho 70,291,308 cổ phần - chiếm 99.99% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không ý kiến là 0 chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP. Hồ Chí Minh - AISC

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP. Hồ Chí Minh (AISC) tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và đã được HĐQT Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website: <http://www.saigontel.vn> từ ngày 01/04/2017 bao gồm:

- (1) Báo cáo của Kiểm toán viên;
- (2) Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2016;
- (3) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2016;
- (4) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.
- (6) Trong đó có một số chỉ tiêu chủ yếu:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2016:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
-----	----------	---------------

500
 TỶ
 HẠN
 VIÊN
 SÀI
 GÒN
 HỒ

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	1,960,864,789,193
2	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	511,602,182,465
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	740,019,140,000
2.2	Cổ phiếu quỹ	(3,100,000)
2.3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	(228,413,857,535)
3	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	721,404,469,322
4	Tổng chi phí(*)	642,284,932,538
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	79,119,536,784
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	50,998,039,009

(*) Tổng chi phí bao gồm: Chi phí hoạt động kinh doanh, Chi phí quản lý DN và Chi phí khác

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ như sau:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý là 37 phiếu - đại diện cho 70,291,308 cổ phần - chiếm 99.99% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không ý kiến là 0 chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

3. Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2017

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán sau đây thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước):

- (1) Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học AISC;
- (2) Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC);

- (3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- (4) Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE).
- (5) Công ty TNHH PKF Việt Nam;
- (6) Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young;
- (7) Công ty TNHH Kiểm toán KPMG.

Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ như sau:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý là 37 phiếu - đại diện cho 70,291,308 cổ phần - chiếm 99.99% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không ý kiến là 0 chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2016 thông qua phương án điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

Ngành nghề bổ sung:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác, bán buôn xăng dầu, bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn, bán buôn khí dầu mỏ, khí butan, propan đã hóa lỏng (không hoạt động tại trụ sở)	4661

- Trong phạm vi các ngành nghề được phép bổ sung nêu trên, Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho phép HĐQT toàn quyền ra quyết định điều chỉnh thông tin ngành nghề nếu có yêu cầu của Sở Kế hoạch Đầu tư theo quy định về đăng ký ngành nghề kinh doanh hiện hành.
- Điều chỉnh Điều 4 Điều lệ Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn liên quan đến việc bổ sung ngành như trên.

Ngành nghề công ty sau khi bổ sung:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật		
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác, bán buôn xăng dầu, bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn, bán buôn khí dầu mỏ, khí butan, propan đã hóa lỏng (không hoạt động tại trụ sở)	4661
2	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng thiên nhiên và nước uống tinh khiết đóng chai (không hoạt động tại trụ sở)	1104
3	Sao chép bản ghi các loại Chi tiết: Sản xuất CD-VCD có nội dung được phép lưu hành(không kinh doanh băng đĩa tại trụ sở).	1820
4	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường biển (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5012
5	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5022
6	Bốc xếp hàng hóa	5224

	(trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	
7	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: - Dịch vụ giao nhận hàng hóa. - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Môi giới thuê tàu biển; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không).</p>	5229
8	<p>Chuyển phát</p> <p>Chi tiết: Cung ứng dịch vụ bưu chính trong phạm vi nội tỉnh, liên tỉnh, quốc tế</p>	5320
9	<p>Dịch vụ ăn uống khác</p> <p>Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).</p>	5629
10	<p>Dịch vụ phục vụ đồ uống</p> <p>(trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).</p>	5630
11	<p>Xuất bản phần mềm</p> <p>Chi tiết: sản xuất phần mềm</p>	5820
12	<p>Hoạt động viễn thông khác</p> <p>Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng: dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý số liệu, dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử (không kinh doanh đại lý truy nhập - truy cập internet tại trụ sở) (không có hạ tầng mạng) - Đại lý cung cấp dịch vụ internet. (không kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ internet tại trụ sở) (không có hạ tầng mạng) - Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông (không có hạ tầng mạng)</p>	6190
13	<p>Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính</p> <p>Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật ngành tin học. Thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng</p>	6209



	máy tính.	
14	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
15	Công thông tin chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	6312
16	Sửa chữa máy móc, thiết bị chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
17	Sửa chữa thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3314
18	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Sản xuất, truyền tải điện (không hoạt động tại trụ sở)	3510
19	Khai thác, xử lý và cung cấp nước (không hoạt động tại trụ sở)	3600
20	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công nghiệp, dân dụng, giao thông, cầu đường, thủy lợi, công trình điện đến 35 KV. - Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học	4290
21	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
22	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
23	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt vật tư, thiết bị truyền dẫn, đầu nối, thiết bị bảo vệ phục vụ ngành thông tin (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329
24	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610

	Chi tiết: - Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa (trừ môi giới bất động sản)	
25	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Mua bán máy vi tính; mua bán phần mềm.	4651
26	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: - Mua bán thiết bị điện-điện tử - Mua bán vật tư, thiết bị truyền dẫn, đầu nối, thiết bị bảo vệ phục vụ ngành thông tin - Mua bán thẻ điện thoại, thẻ internet.	4652 (Chính)
27	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị ngành viễn thông.	4659
28	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng đường sắt liên tỉnh, nội thành và ngoại thành (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4912
29	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ - Vận tải hàng hóa thông thường - Vận tải hàng nặng, vận tải container; - Vận tải hàng hóa bằng xe chuyên dụng - Hoạt động chuyển đồ đặc	4933
30	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại chi tiết: tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; tổ chức sự kiện, hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo, lễ hội (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
31	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: dịch vụ giữ xe ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác (trừ dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
32	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Đào tạo dạy nghề.	8532
33	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000

	(trừ phòng trà ca nhạc, vũ trường và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	
34	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy tính (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)	9511
35	Sửa chữa thiết bị liên lạc Chi tiết: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo hành thiết bị viễn thông và tin học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)	9512
36	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán (chỉ hoạt động khi có sự chấp thuận của Ngân hàng nhà nước) (thực hiện theo Nghị định 101/2012/NĐ-CP)	6499
37	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm	6622
38	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản (trừ môi giới, định giá, sàn giao dịch bất động sản). - Cho thuê kho bãi. Kinh doanh nhà, xưởng (xây dựng, sửa chữa nhà để bán hoặc cho thuê). - Kinh doanh cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Kinh doanh khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học	6810
38	Quảng cáo	7310
40	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
41	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; hoạt động trang trí nội thất (trừ thiết kế công trình xây dựng).	7410

42	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
----	---	------

- Đại Hội Đồng Cổ Đông Ủy quyền cho HĐQT ra quyết định thực hiện các công việc nêu trên trước ngày 30/06/2017. Giao cho Người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định sau khi có quyết định của ĐHĐCĐ.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ như sau:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý là 37 phiếu - đại diện cho 70,291,308 cổ phần - chiếm 99.99% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không ý kiến là 0 chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua Điều lệ Công ty:

- Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ theo quy định Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc Hội thông qua ngày 29/06/2006 theo nội dung tại Phụ lục đính kèm Tờ trình 03.
- Ngoài ra, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền/ giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty phù hợp với Điều lệ mẫu áp dụng cho công ty đại chúng quy mô lớn theo quy định pháp luật hiện hành.
- Điều lệ sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực kể từ thời điểm Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua tại Đại hội

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ như sau:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý là 37 phiếu - đại diện cho 70,291,308 cổ phần - chiếm 99.99% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không ý kiến là 0 chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Phần 6. Các ý kiến đóng góp tại đại hội

Không có

Phần 7. Thông qua Dự thảo Biên bản họp và Nghị Quyết Đại hội

Ông Lê Nguyễn Hoàng Anh- Trưởng ban thư ký đại hội đọc Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2016.

Đại hội nhất trí thông qua Biên bản họp và ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2016.

Biên bản này được lập hồi 1.1..h00 ngày 22/04/2017.

Đại hội kết thúc vào lúc 1.1..h30 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



LÊ NGUYỄN HOÀNG ANH

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



ĐẶNG THÀNH TÂM



TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2017

NGHỊ QUYẾT 01

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2016

(V/v kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2016 và kế hoạch 2017)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ quy định pháp luật hiện hành của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn hiện hành;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2016 ngày 22/04/2017.

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: Thông qua:

1. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP. Hồ Chí Minh - AISC

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP. Hồ Chí Minh (AISC) tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và đã được HĐQT Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website: <http://www.saigontel.vn> từ ngày 01/04/2017 gồm:

- (1) Báo cáo của Kiểm toán viên;
- (2) Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2016;
- (3) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2016;
- (4) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.
- (6) Trong đó có một số chỉ tiêu chủ yếu:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2016:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	1,960,864,789,193
2	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	511,602,182,465
2.1	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	<i>740,019,140,000</i>
2.2	<i>Cổ phiếu quỹ</i>	<i>(3,100,000)</i>
2.3	<i>Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối</i>	<i>(228,413,857,535)</i>
3	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	721,404,469,322
4	Tổng chi phí^(*)	642,284,932,538



STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	79,119,536,784
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	50,998,039,009

(*) Tổng chi phí bao gồm: Chi phí hoạt động kinh doanh, Chi phí quản lý DN và Chi phí khác

2. Báo cáo tình hình hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017 của HĐQT; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định chính sách khuyến khích Ban lãnh đạo, cán bộ nhân viên và các công ty thành viên đề động viên và đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát; Phương hướng hoạt động năm 2017

Nội dung chi tiết theo các Báo cáo đính kèm

Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

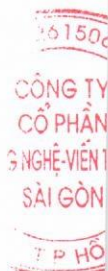
Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	740
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	918
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	180

3. Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2017

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán sau đây thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước):

- (1) Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học AISC;
- (2) Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC);
- (3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- (4) Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE).
- (5) Công ty TNHH PKF Việt Nam;
- (6) Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young;
- (7) Công ty TNHH Kiểm toán KPMG.

Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).



ĐIỀU 2 : Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại Hội Đồng Cổ đông ủy quyền trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- CBTT, quý cổ đông
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thành viên Ban Điều Hành;
- Lưu HC

**ĐANG THÀNH TÂM**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2017

NGHỊ QUYẾT 02**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2016**

(V/v Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và Điều lệ Công ty)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn hiện hành;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2016 ngày 22/04/2017.

QUYẾT NGHỊ:**ĐIỀU 1: Thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh**

Thông qua phương án điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

Ngành nghề bổ sung:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác, bán buôn xăng dầu, bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn, bán buôn khí dầu mỏ, khí butan, propan đã hóa lỏng (không hoạt động tại trụ sở)	4661

- Trong phạm vi các ngành nghề được phép bổ sung nêu trên, Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho phép Hội Đồng Quản Trị toàn quyền ra quyết định điều chỉnh thông tin ngành nghề nếu có yêu cầu của Sở Kế hoạch Đầu tư theo quy định về đăng ký ngành nghề kinh doanh hiện hành.
- Điều chỉnh điều 4 Điều lệ Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn liên quan đến việc bổ sung ngành như trên.

Ngành nghề công ty sau khi bổ sung:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành,
-----	----------------------------	-----------



		nghề kinh doanh
Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật		
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác, bán buôn xăng dầu, bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn, bán buôn khí dầu mỏ, khí butan, propan đã hóa lỏng (không hoạt động tại trụ sở)	4661
2	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng thiên nhiên và nước uống tinh khiết đóng chai (không hoạt động tại trụ sở)	1104
3	Sao chép bản ghi các loại Chi tiết: Sản xuất CD-VCD có nội dung được phép lưu hành(không kinh doanh băng đĩa tại trụ sở).	1820
4	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường biển (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5012
5	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5022
6	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
7	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ giao nhận hàng hóa. - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Môi giới thuê tàu biển; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không).	5229
8	Chuyển phát	5320

	Chi tiết: Cung ứng dịch vụ bưu chính trong phạm vi nội tỉnh, liên tỉnh, quốc tế	
9	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).	5629
10	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).	5630
11	Xuất bản phần mềm Chi tiết: sản xuất phần mềm	5820
12	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng: dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý số liệu, dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử (không kinh doanh đại lý truy nhập - truy cập internet tại trụ sở) (không có hạ tầng mạng) - Đại lý cung cấp dịch vụ internet. (không kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ internet tại trụ sở) (không có hạ tầng mạng) - Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông (không có hạ tầng mạng)	6190
13	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật ngành tin học. Thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính.	6209
14	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
15	Cổng thông tin chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	6312
16	Sửa chữa máy móc, thiết bị chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
17	Sửa chữa thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3314

18	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Sản xuất, truyền tải điện (không hoạt động tại trụ sở)	3510
19	Khai thác, xử lý và cung cấp nước (không hoạt động tại trụ sở)	3600
20	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công nghiệp, dân dụng, giao thông, cầu đường, thủy lợi, công trình điện đến 35 KV. - Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học	4290
21	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
22	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
23	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt vật tư, thiết bị truyền dẫn, đầu nối, thiết bị bảo vệ phục vụ ngành thông tin (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329
24	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý mua bán, ký gởi hàng hóa (trừ môi giới bất động sản)	4610
25	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Mua bán máy vi tính; mua bán phần mềm.	4651
26	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: - Mua bán thiết bị điện-điện tử - Mua bán vật tư, thiết bị truyền dẫn, đầu nối, thiết bị bảo vệ phục vụ ngành thông tin - Mua bán thẻ điện thoại, thẻ internet.	4652 (Chính)

27	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị ngành viễn thông.	4659
28	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng đường sắt liên tỉnh, nội thành và ngoại thành (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4912
29	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ - Vận tải hàng hóa thông thường - Vận tải hàng nặng, vận tải container; - Vận tải hàng hóa bằng xe chuyên dụng - Hoạt động chuyển đồ đặc	4933
30	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại chi tiết: tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; tổ chức sự kiện, hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo, lễ hội (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
31	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: dịch vụ giữ xe ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác (trừ dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
32	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Đào tạo dạy nghề.	8532
33	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ phòng trà ca nhạc, vũ trường và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	9000
34	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy tính (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)	9511
35	Sửa chữa thiết bị liên lạc Chi tiết: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo hành thiết bị viễn thông và tin học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện)	9512

50
T
I
A
I
E
N
O
N
H

36	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán (chỉ hoạt động khi có sự chấp thuận của Ngân hàng nhà nước) (thực hiện theo Nghị định 101/2012/NĐ-CP)	6499
37	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm	6622
38	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản (trừ môi giới, định giá, sàn giao dịch bất động sản). - Cho thuê kho bãi. Kinh doanh nhà, xưởng (xây dựng, sửa chữa nhà để bán hoặc cho thuê). - Kinh doanh cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp. - Kinh doanh khu công nghiệp, khu dân cư đô thị, khu kỹ thuật công nghệ tin học	6810
38	Quảng cáo	7310
40	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
41	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đặc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; hoạt động trang trí nội thất (trừ thiết kế công trình xây dựng).	7410
42	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

- Đại Hội Đồng Cổ Đông Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị ra quyết định thực hiện các công việc nêu trên trước ngày 30/06/2017. Giao cho Người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định sau khi có quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông.

Điều 2: Ông Đặng Thành Tâm có trách nhiệm tiến hành các thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Người đại diện theo pháp luật của công ty, các cổ đông công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

ĐIỀU 4: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Sài Gòn có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại Hội Đồng Cổ đông ủy quyền trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhân:

- CBTT, quý cổ đông
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thành viên Ban Điều Hành;
- Lưu HC



ĐẶNG THÀNH TÂM



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2017

NGHỊ QUYẾT 03

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2016

(V/v Điều chỉnh Điều lệ Công ty theo Luật Doanh Nghiệp)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn hiện hành;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2016 ngày 22/04/2017.

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: Thông qua Điều lệ Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn

1. Điều chỉnh Điều lệ Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 (Sau đây gọi tắt là “Điều lệ mới”).
2. Điều lệ đính kèm Nghị quyết này.

Điều 2: Điều lệ mới có giá trị kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua, ngày 22/04/2017.

Điều 3: Giao cho Bà Nguyễn Cẩm Phương – Tổng Giám đốc, đại diện cho SAIGONTEL thực hiện việc công bố thông tin và các thủ tục có liên quan khác, theo yêu cầu thực tế công việc và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 4: Điều khoản thi hành

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- CBTT, quý cổ đông
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thành viên Ban Điều Hành;
- Lưu HC

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



ĐẶNG THÀNH TÂM